

5151
80
INDO-CHINOIS
1188
(2)

IV

phụ thêm vở kịch « THÚ LÔNG CON THẢO » của Yên Sơn

(H. I. R.)

MỘT THIÊN TRƯỜNG HẠN

DEPOT LIGAL
INDOCHINE
N^o 12856

THÊM SỐ 2 (trọn bộ)



Nhớ coi chương Guide de l'acheteur

SAIGON

15 Février 1930

biuage: 1000 ef

Giá 0 \$ 25

Bình Dân

80 Indoch

MAU

1188

Cải-chánh (M.T.T.H.)

Chương 33 giòng 18 chữ sảo nguyệt đọc là *sảo nguyệt*.

- 24 quân cách mạng thất bại đọc là *bị hát*
- 34 — 35 chữ *cứng* đọc là *cứng* [bại]
- 36 — 16 — *khỏi lo phải* — *phải*
- 37 — 6 — *nhờ nhuốc* — *nhờ nhốp*
- 13 — *nữ-sĩ* — *nữ-sĩ*
- 18 câu *ta khỏi tìm ruột* đọc là *ta chẳng khỏi*.
- 21 chữ *cam tình* — *cam tình*
- 23 *cua* — *của*
- 32 câu *chắc em không thể* đọc là *chắc em*
- 33 (cuối giòng mất chữ *Hồng*) [cũng...]
- 38 — 8 chữ *nửa mất giấu* (nửa)
- 29 — *lợi mất i*
- 33 — *tự tiện* đọc là *tự tiện*
- 34 — 30 — *H ếu* — *Hiếu*
- 40 — 2 — câu *tay rất lợi hại* đọc là *lợi hại*
- 16 — *bạc nghĩa* — *bội nghĩa*

Lờ rờ ở chương này thợ sắp lộn giờ :

Sớm mai khám bệnh từ 8 giờ tới 11 giờ

Chiều — 2 — 6 —

Chương 41 giòng 34, chữ *d ện* đọc là *diện*

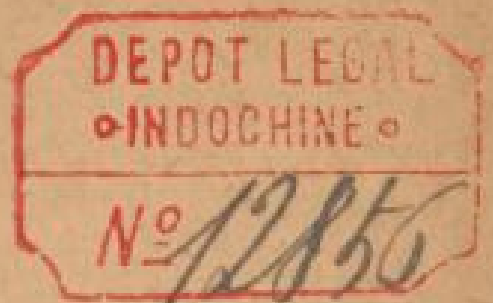
- 42 — 10 — *lại* — *lại*
- 45 — 1 và 15 — *nữ-sĩ* — *nữ-sĩ*
- 16 mất chữ *này* sau tên *Nhật Hồng*.
- 22 — *bỏ* — *bà*
- 24 — *đá* — *đá*

Kịch « Thử lòng con thảo »

- 47 — 11 câu y-phục *nâu-sống*, quê-kịch chỉ dùng cho 2 vợ chồng người chớ than và 3 anh em cậu *Quốc*.
- 13 chữ *trùm* đọc là *tum*
- 27 — *phã* — *phải*
- 31 — *Vi* — *vi*
- 48 — 4 câu *còn mình*, *ôi!* thêm chữ *thôi!*

(Còn nữa ở mặt bìa sau)

Guide de l'acheteur
Bài chỉ-nam cho khách mua hàng



A
Automobiles (xe hơi)
Etablissements *Laurent Gay*
Garages *Charner* Saigon.
S I.T.
Auto accessoires (đồ phụ tùng xe hơi)
Comptoir Industriel

D
Docteur L. Vincens
» Pierre Blanc
» Hamon Corbineau
» Pierre Massari

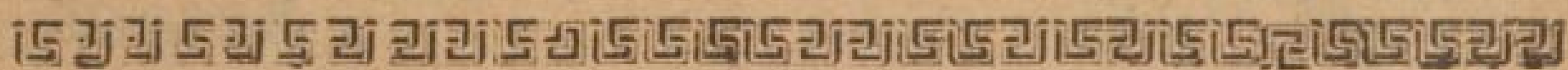
E
Entreprise de travaux de Géomètre
P. Ponnau, Ingénieur

H
Maison *Hung-Long* Cordonnier

L
Bière Larue
(S^ce des Brasseries Glacières)

Nos sur le plan	Nos Pages
35	4e page couverture
30	56
	57
2	2
3	36
4	40
6	46
7	»
5 bis	46
5	45
1	1

(Voir la suite à l'intérieur du texte — Page 14)



(1)

Không có thứ rượu bière nào tốt hơn

BIÈRE LARUE

— uồng đã dễ tiêu lại mát —

raọt và có vị thơm ngon.

Hẳn ai cũng biết là nên dùng



— : Muốn mua hỏi tiệm nào cũng có : —



— 2 —

(2)

TOUT POUR L'AUTO

COMPTOIR INDUSTRIEL

146, rue d'Espagne, 146

Place du Marché Central

Cochinchine

Saigon

BOITE POSTALE N° **79**

ADRESSE TÉLÉGR **COMIEL**

TÉLÉPHONE N° **461**

Đồ phụ tùng xe hơi

Dù các đồ phụ-tùng cho xe hơi

Tiệm của người Annam lớn nhất Namkỳ

Xin đồng bang chiếu cố !

MỘT THIÊN TRƯỜNG HẠN

II

Nước Tam-Hàn xưa nay vẫn thần phục triều cống Trung-Hoa, nhưng chủ quyền cũng vẫn là người Hàn; nay cái bọn mặt ngựa đầu trâu tự xưng là lãnh-tự, thủ-tướng vì cái địa-vị của chúng nó mà muốn cầu cứu quân Nhật, là quân đối với dân Hàn không có tình-nghĩa gì. Làm như vậy, chẳng phải là *cồng rắn về cắn gà nhà* ư? tình hình nước Hàn lúc đó thật là rối loạn, khó giải cho êm. Quân Nhật mạnh-tâm xâm đoạt nước Hàn đã lâu; nay gặp cơ hội này, khác nào mèo trông thấy mỡ, chỉ cho khỏi dùng thủ-đoạn *mượn gió bẻ măng* cướp bóc tàn hại dân Hàn, nên bắt đầu từ năm 1876, nước Nhật ép nước Hàn phải nhận một điều-ước cho người Nhật được *tự-do giao-dịch* trong mấy hải cảng lớn, thì mới chịu cho nước Hàn là một nước hoàn toàn độc lập, và không thiết đến bá quyền của Trung-Hoa nữa! Cái thâm ý của quân Nhật là muốn thoát ly nước Hàn khỏi chủ-quyền người Tàu, được thi-hành cái kế sách *« thay chủ đổi thầy »* cho dễ! Khôn khéo thay mưu kế sảo nguyệt của người Nhật.

Nưng dân thế nào, người Tàu hay người Nhật cũng là tay ng ại dịch của người Hàn, vì người Tàu và người Nhật đều là quân t ếp ứng của nhà vua. Than ôi! cũng vì vận may nước Hàn chưa đến, trời còn muốn hãm hại nước Hàn khiến cho quân nhà vua được thắng thế, quân cách mạng thất bại. — Nhật-Hồng không muốn đọc đoạn bi-sử ấy vì đọc ra tại chỉ gợi thêm cho người tâm huyết một sự đau lòng!

Quân nhà vua thì lẳng hà sa số, mà quân khởi nghĩa thì chẳng được là bao, thế mà cũng cố gắng cự nổi trong bốn tháng trời, chẳng là cứng cỏi lắm sao? Ta không nên luận thành bại với quân khởi nghĩa, ta chỉ nên để lời khen cái khí tiết của họ mà thôi!

Nhật-Hồng vì sự thiệt mà phải thú nhận rằng mình cũng được dự một phần hăng hái, trong mấy trận huyết chiến đó và đã khiến cho quân nhà vua nghe danh phải khiếp vía.

Hàn-Hoa em ơi ! Em là một người rất nhiệt thành, rất mao hiểm. Tềa Binh-bộ thượng-thơ kia phải chết vì mũi kiếm nghĩa-hiệp của em ! em lập được một công nầy giá-trị của em cũng đủ hơn anh rồi !

Nhắc đến cái công lao của em thì anh lại nhớ tới hai vị nghĩa sĩ Hàn-Sơn và Vi Bằng vì liều mình xông pha trong một trận đại chiến ở Hán-thành mà phải thiệt-mạng. Sự nghiệp thân thể của hai người ra thế nào chắc em cũng đã biết, lựa là anh còn phải nói ra. Em ơi ! anh nghĩ cảm thương hai người quá, đến nỗi lụy ứa hai hàng. Hàn-Sơn tráng-sĩ ! Vi Bằng tráng sĩ ơi ! Nhựt-Hồng khôn kiếp nầy xin tạ tội trước vong hồn hai tráng-sĩ là hai bạn thanh niên anh hùng tuấn-khiết của nước Tam-Hàn.

Quân khởi nghĩa đại bại ; Lựa lọc chỉ còn năm ngàn tinh binh ; tình thế nguy cấp, thời đánh liều một trận tử chiến cho phân thắng bại. Trong lúc thất thế ấy, thì lại được tin quân Nhật là quân cứu viện của nhà vua kéo sang nước Hàn. Than ôi ! Nước Hàn đến lúc nguy vong rồi ! Cái tâm địa của bọn chấp quền nước Hàn bất lương súc sanh biết là chừng nào ! Rước binh Nhật vào đất nước thì chẳng khác gì đem cọp đói tới thăm bầy dê !

Quân khởi nghĩa bây giờ biết tính kế nào dặng trống cự lại — cho có công hiệu ? Em Hàn-Hoa ơi ! Nhựt-Hồng còn nhớ những lời phân trần lợi hại của em. Em nói rằng : *« Mục-dịch của quân Nhật kéo sang nước ta là lấy cớ binh vực nhà vua mà xâm-chiếm nước ta. Họ nhà vua, ta ít lo bằng họ quân Nhật. Bây giờ quân khởi nghĩa ta phải xoay phương diện mà đối phó với quân Nhật trước đã. »*

Phải ! Sao chúng ta lại nỡ để cướp vào phá nhà ? Trước sau thế nào chúng ta cũng phải có một trận tử chiến ; chỉ bằng ta tử chiến với binh Nhật. Nhựt-Hồng liền chỉ-huy một đội quân đón đầu quân Nhật không cho kéo lên *Hán-Thành* là thủ-đô nước Hàn.

Đội quân đương đầu với quân ta; viên đại-tướng là Hiếu-Hà. Hiếu-Hà là thân-phụ của Quế-hương nữ-sĩ và là cựu-giáo-sư của Nhựt-Hồng. — Hiếu Hà Tiên-sanh ơi ! Tình sư-đệ Nhựt-Hồng xin mạn phép dẹp lại một bên, trong lúc này chúng ta phải coi nhau như quân thù mới đặng? Nhựt-Hồng đã thờ chủ nghĩa quốc-gia thì tất nhiên là phải quên hết thấy mọi đều có can phạm đến chủ-nghĩa quốc-gia. Trước kia Hiếu-Hà vẫn là ân-sư của Nhựt-Hồng, nhưng ngày nay Hiếu-Hà lại là thù nơn của Nhựt-Hồng ; Nhựt-Hồng đành chịu tiếng vô tình với Hiếu-Hà còn hơn là phản quốc.

Quế-Hương nữ-sĩ ơi ! Giữa hồi giao-chiến nếu thân-phụ nữ-sĩ rủi chết vì tay Nhựt-Hồng thì nữ-sĩ cũng nên lượng xét, chớ trách Nhựt-Hồng là người phụ bạc. Vì nước mà Nhựt-Hồng phải coi thân-phụ của nữ-sĩ là cừu-địch, đã là cừu-địch thì đôi bên có quyền giết nhau, người nhà không được phép trê trách. Nếu Nhựt-Hồng, phải gặp nữ-sĩ ở chốn xa trường thì Nhựt-Hồng cũng không thể vì tình ân ái mà tha giết nữ-sĩ được. Trái lại nữ-sĩ đối với Nhựt-Hồng lúc đó cũng phải như vậy.

— Một hôm Nhựt-Hồng được tin bên quân Nhựt có một viên nữ-tướng đứng đầu một đội Cầm-tử-Quân. Nữ-tướng đó là ai mà Nhựt-hồng mới nghe tên đã phải chột dạ bàn hoàn? Quế-Hương em ơi ! Nhựt-Hồng lúc đó lâm vào địa vị thiệt là khó xử. Chúng ta xin gác chữ tình lại một bên mà lo việc nước. Thiệt Nhựt-hồng không ngờ đến những chuyện cắc-có như vậy.

Trong hai trận giao chiến đầu, quân khởi-nghĩa quyết liều tử sinh nên quân Nhựt phải lo thế-thủ, Hiếu-hà đại-tướng giao chiến mấy phen đã phải phục tài dụng-binh của Nhựt-hồng. Trận thứ ba Hiếu-hà đại-tướng thân hành cầm binh đối thủ ; vì quân Nhựt không thuộc đường sá mà phải thất bại ở Long-Giang. Trận thứ tư, nữ-tướng Quế-hương xuất trận giao chiến cùng Nhựt-Hồng này, nhưng kết cuộc đội Cầm-tử-Quân kia cũng không quen đường sá mà phải đại bại.

Dầu sau thắng bại thế nào mặc lòng, nhưng quân khởi-nghĩa trận đầu đã làm cho binh Nhựt có quân luật kỷ-cương phải rúng động, thì chẳng là một sự vẻ vang cho quân khởi-nghĩa hay sao ?

Bỗng nhiên được tin quân Nhật muốn giao hòa để giải binh. Đại-tướng Hiền-Hà muốn cùng Nhựt Hồng nghĩ kế hòa hảo. Gặp dịp may nầy, quân khởi nghĩa hằng lòng ngay ! — Quân ít thế cô, tuy có hơn một vài trận nhưng cũng chưa được kể là thắng.

Nếu hoà-hảo mà giải binh thì rồi đây quân khởi nghĩa phải thừa dịp lo chỉnh đốn quân bị dặng tảo trừ quân Bảo-Hoàng. Việc nầy nếu thành thì *Thanh-niên-dã* cũng qua được một bước đường khó khăn cản trở.

Vả lại quân nhà vua ở Hán-Thành đã sắp sửa kéo đến, nếu ta chẳng lo phương nghị hoà thì chắc phải thọ địch hai đầu làm sao không thất bại được. Nhựt Hồng liền hạ lệnh bãi binh. Em Hàn-Hoa ơi ! Em tinh ý thiệt, em biết đó là kế gian của quân Nhật. Bây giờ Nhựt Hồng mới biết em là bậc tiên chi. Hối đó vì Nhựt-Hồng nghĩ nếu giải hoà, thì lợi được 2 cách : khỏi lo phát trống cự với quân Nhật lại tránh được tiếng phụ tình Quế-Hương. Mà thật thế ! Hai bên giải binh xong thì Nhựt-Hồng bèn sáp nhập quân khởi- nghĩa vào quân Nhật.

Em Hàn-Hoa ơi ! Nhựt-Hồng nầy đã làm kế quân Nhật rồi. Một người danh tướng như Nhựt-Hồng mà phải mắc mưu dụ hòa của quân Nhật, chẳng là một điều đáng tức, đáng giận hay sao ?

Clinique médico-chirurgicale
du docteur *L. VINCENS*

Ai đau bầy
tới Phòng
khám bệnh
của Y sĩ
L. VINCENS

TẠI

220, Rue Pellerin
(en face du 137)
Affections médicales, chirurgicales
dentaires, accouchements
Consultation : matin de 7 h. à 9 h.

Cabinet médical
137, Rue Pellerin
Téléphone N° 928
Consultation : de 10 à 12 h. matin
Soir de 3 h. à 6 h.

Em khuyên anh, anh không nghe, mà từ đó đôi ta thành bất-hòa. — Gần rữa phân quân khởi nghĩa đều bỏ Nhựt-Hồng mà theo tráng sĩ Kiên Hồng. Đại-tướng Hiếu-Hà bên kết hiệp Quế-Hương nữ sĩ cao Nhựt-Hồng.

Than ôi ! Từ đây trở về sau, lịch sử của Nhựt-Hồng chỉ còn là một đoạn nhờ nhờ, nhảm tai mà thôi. Quế-Hương dụ Nhựt-Hồng đem quân khởi nghĩa nhập với quân Nhật đăng kéo lên Hán-Thành giao chiến với quân bảo Hoàng. Lời nói ấy là giả hay là thiệt bây giờ Nhựt-Hồng mới biết rõ, chao ôi ! Biết ra thì sự đã rồi. Nhựt-Hồng vì Quế-Hương mà phụ lời em Hàn-Hoa để gây ra một đềm hối-hận về sau.

Quế-Hương nữ-sĩ ! Nhựt-Hồng cũng vì tin lời nữ sĩ, mà ngày nay mới ra cơ sự này.

Em Hàn-Hoa ơi ! Thế là Nhựt-Hồng đã sa vào mỹ-nhân kế của đại-tướng Hiếu-Hà rồi ! Nhựt-Hồng đã mắc mưu quân Nhựt rồi Nhựt-Hồng đã phụ tình em Hàn-Hoa rồi ! Than ôi ! Ta hối-hận mà ta kuối tím ruột bầm gan !

Nhựt-Hồng ơi ! Trước mấy đối-dịch với quân Nhật, sau mấy cầu hòa với quân Nhật, mấy không thể là quân Nhật được nữa, vì mấy đã sa vào cam tình của Quế-Hương. Thế là mấy đã bị quân Nhật lợi dụng rồi ! Đương đường một vị danh-tướng của quân khởi nghĩa nước Hán mà từ đây phải làm chó săn chim mồi cho quân Nhật, Quế-Hương có cái ma-lực gì mà làm cho Nhựt-Hồng phải khổn mặt đến thế ?

Các bạn đồng-chí ơi ! Nhựt-Hồng này mê muội gì lắm vậy ? Há lại không biết là quân Nhật man tâm xâm-đoạt nước Hán ta đã lâu rồi sao ?

Em Hàn-Hoa được tin Nhựt-Hồng sắp nhập quân khởi nghĩa vào quân Nhật, và được tin Nhựt-Hồng kết hôn cùng Quế-Hương nữ-tướng, thì chắc em không thể nào ngồi đứng yên được, em có muốn phan-thấy sé sá Nhựt-Hồng cũng là phải lắm !

Than ôi ! Nhựt-Hồng này ngộ-nhận lời Quế-Hương là lời thành thật ! — « Quân khởi- nghĩa nhờ binh Nhật mà rồi

đây được thành công ! Một mai quân Nhật tới Hán Thành thì Nhựt-Hồng sẽ đoạt được hi-vọng. Đó là lời Nhựt-Hồng thường tự an ủi vậy ! Quế-Hương ơi ! Quế Hương nở hai Nhựt-Hồng đến thế thì thôi !

Quân Nhật đã kéo đến Hán-Thành rồi. Ngày 28 tháng sáu năm 1894 chúng gởi tới-hậu-thư cho vua nước Hàn, bắt buộc nước Hàn không được thần phục triều-cống Trung-Quốc nữa. Nếu thuận theo ý Nhật-Bản, thì Nhật-Bản sẽ hết sức giúp đỡ bảo hộ cho nước được yên.

Thế là không ăn thua gì với ước vọng của Nhựt-Hồng cả, tán thối lưỡng nan, ôi ! biết làm sao bây giờ ?

Muốn cho nước Hàn thoát-ly khỏi bá-quyền nước Tàu, là có ý-nghĩa gì ? Đại-tướng Hiếu-hà nói cho Nhựt-hồng biết trước rằng : nay mai thì y sẽ phế vua nước Hàn. Nhựt-Hồng còn nhớ mấy lời khuyên dụ của Hiếu-hà : « Nhựt-hồng tướng quân ! Bề nào tướng quân cũng không mất chữ công-hầu ! Nước Trung-Hoa không đáng làm chủ nước Hàn đâu, Tướng quân là người lỗi-lạc thời-thời, chắc Tướng quân cũng dư hiểu lẽ đó. Nước Nhật là một nước đã từng hấp thụ cái học-thuật Thái tây, đã từng lãnh-hội cái văn minh Âu-Mỹ, lại không đáng mặt một người bạn yêu quý, một ông thầy tốt của nước Hàn ư ? Rồi đây hai giống Nhựt-Hàn sẽ kết giây thân ái dặt nhau lên chốn Võ-dài, chẳng là một cái tang chứng rằng : có sự hòa-bình ư ? Cái thiên-chức của Nhật-Bản là làm sứ trời đi giải hoa. Nhật-Bản đã sớm duy tân, Nhật-Bản mong khai hóa cho người ; ấy là thiên-chức của các nước văn-minh ở trên hoàn-cầu này, không phải riêng một nước Nhật-Bản mà thôi. Nếu biết rằng Hàn-Nhựt đề-huê là lợi cho cả hai dân tộc, thì cái địa vị của tướng-quân sẽ được lớn lao mà duyên nợ của tướng-quân cũng khỏi lỡ làng ! »

Sau khi đưa tới-hậu-thư cho vua nước Hàn ta, vì obạm thấy phúc đáp, y đã tư tiện phế vua ; Quân Nhật lập Phụ-chính và bắt nước Hàn phải tuyên-chiến với quân Tàu và sáp-nhập với quân Nhật dặng đuổi người Tàu ra khỏi nước.

Tuy nước Hàn xưa nay phải thần-phục Trung-quốc nhưng vẫn được tự quyền cai trị ; và lại Trung-quốc với

Tam-hàn đối với nhau đều có cảm-tình mật thiết. Nay người Nhật cường-bách ta ý lại vào họ để đánh đuổi người Tàu, chẳng là ngang tàng sao ?

Than ôi ! Người Hàn ta phải ép lòng ký điều-uớc với quân Nhật ; đạo quân Tàu vừa kéo sang, bị người Nhật đánh thua mà lui lên phía Bắc (*cuối tháng bảy năm 1894*). Đến đầu tháng tám thì Trung-Hoa và Nhật-Bản công nhiên tuyên chiến.

Nhật-Hồng là vị tướng tham-mưu của quân Nhật. Binh Nhật tuy có kỷ-cương trật tự mặc dầu, nhưng còn bợ ngỡ về nỗi đường sá bất thông ; nên Nhật-Hồng phải làm tay hướng đạo.

Giã thử Nhật-Hồng nầy mà trở mặt thì quân Nhật đành chịu bó tay ; nhưng không, Nhật-Hồng đã đem thân làm cầu-tầu cho quân Nhật rồi, thì quân Nhật sai bảo điều chỉ mà Nhật-Hồng không phải tuân theo.

Trời ôi ! Thà rằng Nhật-Hồng như ai thì thôi, chớ Nhật-Hồng là một viên đại-tướng, đã từng kháng cự quân Nhật, đã từng thắng thế quân Nhật, mà há lại không biết rằng Nhật-Bản sẽ di đồ máu với Trung-Hoa là vì nước Tam-Hàn sao ?

Quân khởi nghĩa Kiến-Hồng sáp nhập vào quân Tàu bị Nhật-Hồng đánh cho một trận phải tiêu-tán. Kiến-Hồng tướng-quân ơi ! Nhật-Hồng thiệt đã tổ mặt là tay phản-dăng rồi. Đảng Đồng-học ta bây giờ chỉ còn một cái tên mà thôi, Đảng đồng-học vì ai mà tiêu thế lực ? Chẳng phải là vì Nhật-Hồng đó sao ? Ôi ! Khốn kiếp thay Nhật-Hồng !

Hồi đó, trong quân-giới Nhật Bản bỗng xảy ra một sự biến-động lớn, tức là tin đại-tướng Hiều Hà bị ám sát. Ai giết Hiều-Hà đại-tướng ? Ai giết thân-phụ Quế-Hương ? Ai giết nhạc-gia Nhật-Hồng ? Chỉ thấy một miếng giấy đề trên án, trước quyền binh thơ :

Mạc thị Hàn Hoa, vợ Nhật Hồng !

Thù này gái chẳng đội trời chung.

Lưỡi gươm nghĩa hiệp ! Đầu quân cướp !

Lấy máu địch cừu tể núi sông !

Hàn-Hoa em ơi ! Em giết đại-tướng H'ieu-Hà sao ?

Em thật là một tay rất lợi hại.

Nhứt Hồng phải ra trận báo thù cho nhạc gia, cho đại-tướng H'ieu-Hà. Anh không ngờ rằng anh cầm quân ra trận lại gặp em.

Trời ơi ! Nhứt-Hồng không thể chếp được nữa ; đau lòng đứt ruột lắm thay !

Anh còn nhớ những lời em khuyên anh, mà bây giờ anh nghĩ lại rất lấy làm đau đớn hối hận. Em Hàn-Hoa ơi ! Em thấy anh, em cười cái cười có nghĩa lý làm sao ? Bây giờ anh hãy còn in trí cái cười của em, vì cái cười đó đã làm cho anh phải cảm động. Hồi đó, anh không biết thẹn nhục là anh quên hết rồi. Những lời nói thâm trầm, khẳng khái của em cũng chẳng giác ngộ anh được vì anh lúc đó chỉ còn một đồng thịt vô hồn. Em hại tội anh nào là phản đảng phản quốc, phi ơn, bạc nghĩa, chẳng qua là chỉ làm xúc phạm Nhứt-hồng ; khiến cho Nhứt Hồng, phát khùng (diên) mất hết trí khôn, càng cảm tử dám làm liều.

Em ơi ! Nay anh đã biết sám hối, anh không muốn khước đoạn thương cảm này ra làm gì nữa. Nhứt-Hồng đành giết trác Hàn-hoa sao ? Một người đàn bà như Hàn-hoa biết hi-sinh vì nước mà làm phải tay chống, ời trăm thương tay !!

CABINET DENTAIRE

20, Rue Lagrandière -:- SAIGON

Pierre BLANG

*Chirurgien Dentiste de la faculté
de médecine de Bordeaux*

Soins de la bouche et des dents
Prothèse — Appareils de tous genres.

Consul. 10 h. 1/2 à 12 h. et de 16 h. 1/2 à 18 h. 1/2

Et sur rendez-vous

Téléph. 175

*Tác dạ Trung trình tây nhật nguyệt,
Tâm gương anh-kiệt chói Tây Đông !*

Người đời đọc đến đoạn lịch sử này, chắc không khỏi sôi máu vì Nhựt-Hồng. Nhựt-Hồng không oán hận gì ai, mà lại rất vui lòng, vì người đời càng giận Nhựt-Hồng «là thằng phản đảng, phản quốc» bao nhiêu thì lại càng phải thương Hàn-Hoa là người trung liệt, ái chừng bấy nhiêu. Đó cũng là một cái cớ cho Nhựt-Hồng tạ tội với Hàn-Hoa.

Em Hàn-Hoa ! Một con người đã mất hết cả lương-năng lương-trí như Nhựt-Hồng này mà nhân-tâm làm đến ác-đức như thế, bây giờ biết hối hận lại, thì phi cái chết ra không còn cách gì mà đến tội được nữa.

Lại nhắc tới hồi quân Tàu và quân Nhựt giao-chiến, người Nhật mới ra tay đã thấy thắng thế rồi, người Tàu chỉ giữ thế-thủ mà thôi; chẳng bao lâu người Tàu phải ra khỏi Cao-ly. Quân Nhật thừa thế kéo xuống Liâu-Đông tranh thế lừng lẫy, đánh đâu được đó; lần lần chiếm cả Đại-Liên, Lữ-Thuận và Liâu-Dương thế mạnh đến nỗi quân Nhựt đã toan lấy Bắc-kinh. Nhựt-Hồng cầm quân đi thẳng lên phía Bắc Bán-đảo Sơn-đông, trong một trận huyết chiến với quân Tàu, thì Nhựt-Hồng chiếm được Uy-hải-Vệ. Người Nhật quân-thế rất lợi hại : Đã chiếm được nước Cao-ly và Liâu-Đông, Sơn-Đông của Tàu trong tay lại có bản địa-đó đường thủy, đường bộ vào Bắc-kinh. Nhựt-Hồng là viên tham mưu lợi hại của quân Nhật. Đó cũng vì chức tham mưu quan trọng mà Nhựt-Hồng đã phạm tội độc nhứt vô nhị, tội bán nước, hại dân.

Cuối tháng giêng năm 1895, quân Tàu bèn cầu hòa với quân Nhật. Hôm mười bảy tháng tư, các đại-biểu Trung Nhật ký hòa-uớc ở Hạ-Quan (Simonoseki).

Thế là nước Nhật đã được sở cầu như-ý rồi. Nước Tàu đã chịu công nhận-nước Cao-ly là hoàn toàn độc lập, không còn cống-lễ triều-phục như trước nữa.

Có phải là hạnh-phúc cho nước Tam-Hà không ? Từ đây đường đường là một nước độc-lập đối diện với Nhật-Bản sao ? Nước Nhật đã giải thoát chủ-quyền người Tàu cho nước ta, chẳng là một sự *ân huệ tuyệt-đích* sao ?...

Than ôi ! Nhựt-Hồng nghĩ vậy thì lắm to. Bạn thanh-niên nước Tam-Hàn ơi ! Hi-vọng của nước Hàn, tương-lai của nòi giống ta, ở trong tay thẳng Nhựt-Hồng đã bị nó làm tiêu tán thành mây khói hết.

Em Hàn-Hoa ơi ! Em chết rồi, em không được thấy cái địa-vị cao sang của Nhựt-Hồng. Nhựt-Hồng đã sung chức Tiền-quân, giám-đốc các cơ vệ. Ôi ! Còn gì sung sướng bằng ! *Phủ-quí*, danh vọng như Nhựt-Hồng đến, đó thiệt là cực-diễm !

Nhựt-Hồng ại còn thiết kế bày mưu bắt dày Hồ-sanh-Trí để tấn-công cho người Nhật. Nhựt-Hồng dám nói ; Hồ-sinh-Trí là tay « khởi nguy » nguy-hiêm, nếu không lo tảo trừ thì chi cho khởi hại. Người Nhật khen Nhựt-Hồng là đáng trung thành.

Đang lúc Nhựt-Hồng cao sang vinh hiển như vậy thì bỗng được tin Quế-Hương nữ-sĩ mổ bụng tự-tử, (cách tử tự này người Nhật kêu là Karakiri). Quế-Hương chết vì duyên-cớ gì ? Nhựt-Hồng xin đọc bức thơ tuyệt-bút của Quế-Hương cho em Hàn-Hoa nghe... dặng em biết mà phê-phán — « *Tạ Nhựt-Hồng lang-quân tuệ giám*, — Quế-Hương thiếp ngày nay chết — chết là phải rồi — nhưng chết mà không rõ vì duyên-cớ gì, thì cái chết kia há lại không mớ-hổ lắm sao ? Lang-quân ơi ! Tình-cảnh thiếp bắt thiếp phải chết, duyên nợ thiếp bắt thiếp phải chết !

Lang-quân là người tài ba lỗi lạc, địa vị lang-quân là chức trọng quyền cao, lấy chồng như thế không đáng tám chồng ư ? Vậy thì còn uất-ức nỗi gì mà chết ?

Than ôi ! Quế-Hương thiếp phạm tội rất lớn ! Thiếp có chết mới vui lòng !

Một người thanh-niên, tuấn-kiệt dinh-ngộ như lang-quân mà đến nỗi phải lụy vì thiếp ; vì thiếp mà đánh giết anh ái-ân, quên nghĩa đồng-bào ! Ôi thôi !

Đến như người vợ thân-ái kia ! Dãy núi sông hoa gấm kia ! không trọng bằng một người mà lang-quân còn vì cái tài sắc của thiếp mà pà-u-bạc, phản phúc thay !

Lang quân đã có cái manh-tâm như vậy, chắc sau này nếu có người tài sắc hơn thiếp thì lang-quân cũng dám phụ tình thiếp nữa. Lang quân mà làm lạc đến thế ư? Sao lang-quân nỡ nhẹ dạ như vậy?

Quế-Hương thiếp không muốn trách lang-quân làm gì; thiếp chỉ trách thiếp là đủ!

Ừa lạ Quế-Hương này có ma-lực gì mà hấp-dẫn được hồn Nhựt-Hồng? Rồi đây Nhựt-Hồng lưu danh là vong ơn phi-nghĩa, phản bạn phản quốc, thử hỏi vì ai mà Nhựt-Hồng phải chịu tiếng nhơ-nhuộc xấu xa ấy? Chẳng phải là vì Quế-Hương đó sao? Thân phụ thiếp chết vì tay Hàn-Hoa, Hàn-Hoa lại chết vì tay Nhựt-Hồng mới cứu-hận kia Quế-hương thiếp đã mượn tay Nhựt-hồng lang-quân trả được rồi, thế là thiếp đã tính xong được chữ hiếu. Còn chữ tình? Chữ tình thiếp đành chịu dỡ dang! Thiếp không thể sống với người chống nhặn tâm đến thế được!

Lang-quân Nhựt-Hồng ơi! Quế-Hương thiếp là người bày ra tội ác, mà lang quân là người làm ra tội ác. Quế-hương là tên thợ hiểm-độc, Nhựt-Hồng là bộ máy vô-hồn!

Chao ôi! Mạc-hàn-Hoa nữ-sĩ là người nào? Đãng Đông-học là gì? Nước Tam-Hàn là gì? Mà Quế-Hương là gì? Sao lang-quân mê muội không biết phân-biệt ai là ai hết?

Một viên chiến sĩ đại-danh, một tay khởi nghĩa lỗi lạc mà không có chủ-đích, không có bản-tâm, thì làm gì mà đủ kế-hoạch trong phươg-châm, kiên-cố trong hành động? Quế-hương thiếp nói không sợ tội miệng, chứ Nhựt-Hồng lang-quân cũng như cái chong-chóng quay theo chiều gió mà thôi! Bản-chí những người đó chỉ mong đạt danh mà trục lợi: nào là quốc-gia nào là xã-hội nào là ái-quốc, nào là ái-quân, chẳng qua đồ tìm kế tấn thân mà cầu phươg lợi-lộc đó thôi! Kỳ quái thay! Quế-Hương thiếp đã làm cho lang-quân phải lụy vì thiếp, rồi thiếp trở lại trách lang-quân nữa; ôi! tâm-địa của Quế-Hương ra thế nào?

Nhựt-Hồng lang-quân có biết chỗ khổ tâm của thiếp không?

Thiếp không phải là người ác-đức ; đôi ta chẳng phải mới sơ-ngộ mà là thâm-giao từ lâu, thì lang-quân cũng nên lượng xét mà hiền giùm cho.

Thiếp đã không phải là ác đức, sao lại nỡ khuyên-dụ lang quân vào con đường bội-nghĩa ? Than ôi ! Thiếp vì nặng gánh quốc-gia mà phải nhẹ gánh chung-tình, lang-quân nếu có lâm vào tay thiếp, thì quân-thế nước Nhật mới là đại lợi, lang-quân có thâu cho chẳng ?

Ôi ! Nghĩa quốc gia là chơn lý tuyệt-đối của xã-hội hiện thời ; cũng vì quốc-gia mà Quế-Hương thiếp mới cầm binh xâm chiếm nước Hàn, cũng vì quốc gia mà Quế Hương thiếp mới khuyên-khích lang quân phạm tội ác ; quốc gia là gì mà đoạn được nhưn-tình, tuyệt được duyên nợ ?

Thiếp đã gây ra tội ác, thiếp phải tự xử lấy mình. Nhứt Hồng lang-quân ơi ! Bãnt-âm thiếp không phải phụ bạc lang-quân đâu, mà hoàn-cảnh bắt thiếp phải phụ bạc lang quân ; bãn ý thiếp là thương lang-quan vô cùng mà tình thế bắt thiếp phải giận lang-quân vô cùng, chao ôi ! Dở dang thay ! Thiếp biết làm sao bây giờ ?

Ôi ! Đôi hàng huyết lệ ! Một bức tuyệt thư ! Chàng ở lại, thiếp xin về, chàng sống với đồng vàng với danh-vọng thiếp đem theo đôi bàn tay trắng, cho hay cuộc đời này chỉ biết lừa gạt nhau, đến ái-ân mà còn là nan-trắc thì chi, chi mới là thiết-thực chơn phương.

Bể hận mệnh-mông.

Trời tình man mác !

Thương chồng mà phải phụ chồng !

Đau lòng đứt ruột,

Ai xẻ gánh non sông ?

Đã hay trung đền hiếu trả,

Thôi đành phận bạc với tình chung !

Ôi ! Duyên nợ !

Ngại ngừng non nước,

Vì ai quấy đục sông ! ?.....»

— Trời ơi ! Quế-Hương nữ-sĩ chết rồi !

Thiên tuyệt-bút kia chính là vị thuốc cứu linh-hồn thăng khôn-kiếp Nhựt-Hồng này vậy. Nhờ đó mà Nhựt-Hồng mới tỉnh-ngộ. Té ra Nhựt-Hồng thiệt là vật vô-giác, vô tri ! — Hàn-Hoa đau rồi ! Quế-Hương đau rồi ! Nhựt-Hồng không thể sống với đời vô-vị này được nữa. Lợi danh là cái lưới bầy, mà Nhựt-Hồng là con ác thú. Quế-Hương nữ-sĩ ơi ! Anh dương mê muội, anh thương em đã đành phần, bây giờ anh mới biết tỉnh ngộ, anh đã không oán ghét em mà anh còn thương tiếc em ; em không phải là hạng gái thường tình.

Nhựt-Hồng này lấy làm vinh-hạnh mà nhận cái chết : lịch-sử Nhựt-Hồng đến đây là hết. Hàn-Hoa nữ-sĩ ơi ! Quế-Hương nữ-sĩ ơi !

Linh hồn của hai vị nữ-sĩ hãy chứng giám cách hành-phạt của Nhựt-Hồng !

Nhựt-Hồng ơi ! Mấy cứ ung dung cầm gươm này mà tự sát cũng như hời mảy ung-dung sách gươm ra trận ; họa chẳng linh-hồn mảy mới được khoan khoái mà tiêu-dao.

*Kiếp sau xin chớ làm người,
Cái đời vô đạo, là đời tình ma
Đành ham chút bỏ vinh hoa,
Còn thân mất nước tan nhà thì sao ?
Ai ngờ ngọc đã vàng thau.*

.....

HẾT

Tiệm HUNG-LONG

đóng giấy tây giấy ta ở phố d'Espagne, số 150 là
tiệm có danh đã được nhiều người chiêu cổ !!

ENTREPRISE de TRAVAUX de GÉOMÈTRE
et d'ETUDES FONCIERES

54 Rue Lagrandière —:— SAIGON

P. PONNAU

— Ex-Ingénieur Géomètre du Cadastre —

1^o — Plans de vue d'aliénations domaniales — Délimitations — Lotissements
— applications de plans sur le terrain.

2^o — Etudes de toutes difficultés foncières d'ordre administratif ou judiciaire
et, le cas échéant, exposé de la situation avec plan à l'appui.

3^o — Conseils pour toutes demandes ou constitution de dossiers concernant
les questions foncières.

146 Rue Pellerin, 146

Góc đường Lagrandière và Taberd

Tél. 914

PHÒNG TRỒNG RĂNG

Bà HAMON CORBINEAU

De la Faculté de Médecine de Paris

Diplômé trường Odontotechnique de France

Cưu giúp việc cho mấy nhà thương ở Paris

Trị bệnh trong miệng

răng và nhổ trích

Vaccinothérapie

(tiêm thuốc)

Sửa răng

Làm nguyên hàm răng

Trồng răng vàng

CABINET MÉDICAL

1 Rue Amiral Page (Angle, place de la Cathédrale)

Téléphone N° 521

Docteur **Pierre Massari**

de la Faculté de Médecine de Paris

Médecine Générale-Maladie du Tube Digestif et du Foie

Consultations — Matin : de 10 h. 30 à 12 h.

Soir : de 16 h. 20 à 18 h. 30.

Tous les jours, sauf les Dimanches

et les jours de Fêtes et sur rendez-vous

THỦ LÒNG CON THẢO

Bi hí-kịch chia làm 3 cảnh, 9 lớp

Nên diễn tối 29 hoặc 30 Tết

CÁC VAI TRÒ :

ĐÀO	KÉP
Vợ anh gánh than, y phục lam lũ — tuổi độ 21, 22	Ông Thước 50 tuổi
Cô PHƯỢNG tuổi độ 18	Anh chơ than 25 tuổi
Cô PHÍ 8 tuổi. —.	Cậu QUẮC 18 tuổi
	Thầy thông ĐẠT 30 tuổi
(Y-phục tầm thường, quê kịch)	

CẢNH ĐẦU (một lớp)

Phòng sơn thủy : cảnh rừng, cây cỏ bùm trùm, trông xa thấy mạch suối chảy bên sườn núi, trời về chiều, sương kéo xuống sát đất, bao phủ cảnh vật một lớp không khí lạnh.

Màn vừa kéo lên, thầy thông Đạt bận âu-phục (đồ nữ den) mắt mang kiếng trắng, tay cầm ba-ton ở trong thùng thỉnh đi ra, coi bộ rầu rĩ buồn hiu, thầy vừa đi vừa ngó trước, trông sau, rồi gật gù nói :

— Mới ngày nào Tết, hôm nay lại Tết rồi. Chóng quá ! Mình suốt năm cặm cụi làm việc cho tây, tuy không lấy gì làm cực như anh cu-li, dân lao-động song mình có biết chi là vui thú đâu ! vì mình đã biết cái thân phận của mình cũng không hơn gì anh cu-li xe kéo. Như anh xe kéo phải chạy đồ mồ hôi mới kiếm được đồng tiền thì mình cũng phải học tốn bao nhiêu công của mới đậu được bằng cấp nọ kia, mới được bổ làm thầy thông, thầy phán. Tưởng mình có hơn anh xe kéo cũng hơn cái bộ y-phục, cái tiếng sùng hô, chớ thiệt tình, nếu xét về phương diện tinh-thần thì anh còn có khi vui sướng hơn mình. V

Anh kéo xe cho người thì người phải trả tiền cho anh, chớ anh có phải quy-lụy kêu ai là ông chủ, phải kính nhường sợ sệt ai đâu? Còn mình ời!

Nói ra thì cũng tui hổ mà dễ bụng thì cũng đau lòng. Nếu hết thấy những thầy thông, thầy phán ở trong cõi Đông-Pháp này ai cũng có cái tư-tướng quái kỳ (!) như mình thì còn ai lấy nghề thầy thông làm vinh-hạnh nữa! ? Nhưng ai nghĩ sao thì nghĩ, chớ mình làm dưới quyền những người sếp tây có tánh nóng hay gắt bần, rầy, la, hay dùng những lời thô bỉ tục tằn như tên Minder thì mình đâu được lương bổng hơn 100, có vợ đẹp, xe hơi nhà cao, cửa rộng, mình cũng không lấy vậy làm vui, cho nên thường ngày 2 buổi mình đi làm về, có ai trông thấy nét mặt của mình tươi cười bao giờ đâu? Mình buồn, mình hổ anh em trong số, nào ai có biết nỗi khổ-tâm cho mình. Ấy có lẽ cũng vì họ không biết nên mới nằng tới nhà mình nay rủ mình đi chơi Cholon, maigau đi Thủ đức, Xuân-Trường nhưng mình đã buồn bực thì còn thích gì sự vui chơi dài điểm là cái cạm quuyến-dở người vào con đường tà. Họ thấy mình tìm cơ chối từ hoà thì dần dần cũng sanh chán ghét rồi sau gặp mình lần nào cũng ngạo trên cho là anh chán đời, anh gàn. Thôi ai muốn ngạo mình sao cũng được, ai đã vương vít trong vòng vì tham đồng tiền, quên cả danh-dự tổ tiên thì dầu mình có dụng công thuyết giảng chắc họ cũng không nghe nào. — Bữa nay là chiều 30 Tết, tôi được nghỉ, ngồi nhà coi sách mãi cũng chán mà đi chơi thì không biết đi đâu. Như buồn chơn thả bước đi liền có dè đâu lại lạc vô đây là quang-cảnh rừng.

Suốt năm buồn, thôi thì hôm nay hãy tạm gác mối sầu trường vào đó, hãy theo tục lệ xưa nay mà mua vui giải khuây đôi chút thử coi tinh-thần có phấn-khởi hay lại bị suy-nhụt thêm? — Như vậy tức là ta muốn mượn ngày Tết làm nơi thí-nghiệm trí kiên-trinh, lòng nhẫn nại đó! Cỏ cây sông núi ở xung quanh ta đây đã thấu nỗi lòng cho ta chưa? Ta định hết Tết xin thôi thu nhật lấy một số tiền đi ngoại quốc học thêm mà chẳng biết song thân ta có thuận

Nhưng trí ta đã quyết thì dầu người có cản-ngăn ta đành chịu mang tiếng nghịch-tử còn hơn là để phụ lòng ước vọng...Ta... »

Thầy nói tới đây thì nghe có tiếng người ở trong rừng đi ra (*một lối khác*) thầy bèn đứng né về một bên ngó 3 người đi lại gần (*nét mặt có vẻ ngạc-nhiên*): Hai người đàn ông đẩy một cái xe bò (*charrette*) một người nhỏ tuổi nét mặt sáng-sủa tức là cậu *Quốc*, đầu đội nón ni cũ rách, chân đi guốc, mình bận áo mền vá vai, cổ quấn khăn bông lem nhọ, vừa đi vừa nói chuyện với người chở than quần áo đen, mặt bị bụi than bám đầy trông có vẻ giữ-tợn, người hơi giọng giống cao, đầu trùm khăn bông sắc sảo. Trên xe người đàn bà ngồi ôm mấy thùng than vụn và một bó cành củi khô, y-phục nâu sồng, áo bông kép, đầu chít khăn vuông mỏ quạ, người này tức là vợ người chở than.— Thầy thông lên tiếng từ-tốn hỏi trước: — Hãy khoan các bác ! cho tôi hỏi chuyện một chút nao ! — Chiều nay 30 Tết rồi mà các bác còn phải đi làm sao ? Không nghỉ, ăn tết à ? Người ta nhứt là nghề lao động, suốt năm vất vả mệt nhọc, chỉ được nghỉ có 3 ngày Tết nên chơi cho thỏa thích chớ các bác lại không biết vậy sao ? »

Người chở than *dẫn xe* nói : — Cám ơn thầy có lòng đoái tưởng tới chúng em. Như chúng em làm được bữa nào thì ăn tiêu hết bữa ấy, bữa nào không làm là bữa ấy đói. Sao chúng em không biết ngày mai là mồng một Tết, biết mà chúng em phải bắt buộc quên, coi như ngày thường. Thầy tính cái thân phận người chở than, bán than thì đâu dám so bì với thân phận các người khác được. Thầy ơi ! chúng em nghĩ đến cái sự bất-bình, *kể àn chẳng hết, người lẫn chẳng ra* lẫn nào thì chán nản, buồn bực, giận hờa công chừng nấy...

Người đàn bà tiếp lời chồng nói:— Minh than phiền với thầy thì thầy có cứu - cấp cho mình được cái chi mà mình cũng khéo nghĩ lẫn thẩn như vậy. Đời này thân ai người ấy lo, nếu mình còn mong người nhủ lòng thương mình thì mình đến chết knó, chẳng ai thèm nhìn tới đâu ?

Chồng lên giọng nghiêm nói : — Đàn-bà biết gì mà cũng dám sen hơi,

Chàng thiếu-niên (cậu Quốc) cũng nổi lời lên tiếng :

— Chị ấy nói cũng có lý, nghe được, sao anh lại rầy chị ấy — Anh nghe chị ấy nói mà không đoán được cái ý muốn của chị ấy sao ? Ý chị ấy muốn nói rằng : « Chúng mình là dân lao-động, thợ thuyền không mong gì các thầy, các ông là dân cao quý đoái hoài cứu-giúp, chỉ có dân lao-động lại cứu cho dân lao-động được thôi » Ti-dụ như vừa đây, hồi 5 giờ 15 tôi ở xưởng máy ra, người đã mệt nhọc, dọc đường gặp mấy cành cây khô rớt xuống mới lượm buộc lại thành bó sồi lên vai đi một thời' giờ, lúc tới đường rừng thì đã nhọc, gắng đi nữa nhưng bị kiệt-lực đành phải đặt bó củi xuống bên đường mà ngồi nghỉ. Định nghỉ cho đỡ mệt rồi lại đi mà lần này đi là đành chịu bỏ bó củi. May sao trời còn thương tình kẻ khó nên mới sui khiến anh chị chở xe qua đây cho tôi được dịp để nhờ bó củi, nếu không thì tôi đã chịu bỏ mất bó củi rồi. Nếu lại gặp thầy này hay người khác thì tôi cũng chẳng mong gì đem được bó củi về tới nhà — Anh chị nghĩ phải chăng ? Thầy nghĩ phải chăng ? »

Thầy thông nghe đã không giận cậu Quốc lại có ý cảm thương cậu nên thầy mới ân-cần hỏi cậu rằng :

— Em làm cho xưởng máy nào mà bữa nay họ còn chưa cho em nghỉ ?

— Thưa thầy, tôi làm cho xưởng máy dệt ở P. N. Vì tôi mới vô làm và còn đang tập-sự nên ông chủ hãng bắt đi làm hết ngày nay mới chịu trả tiền cho về ăn Tết..

— Lương của em 1 ngày được bao nhiêu ?

— Thưa được 0 p.50 một ngày. Nếu ở nhà các em nhỏ tôi cứ trông mong vào lương tháng của tôi thì có lẽ chừng đến chết đói. May mà chúng cũng sớm biết làm giúp thêm vào.

— Em thử tính coi công em làm có đáng 5 cắc không ? Mình mới tập việc người ta cho... như vậy là phải rồi... Em chớ nên phàn nàn.

— Tôi phàn nàn thì được ích chi. Chẳng lẽ thầy hỏi mà không nói. Nói... thầy lại cho là có ý than phiền. Làm thân người lao-động ở nước Nam này thì kẻ biết bao nhiêu người cảnh-ngộ còn khổ-cực, trái-nghịch hơn tôi. Cái thứ tháng tôi là đưa thợ dệt tập-sự, tình-cảnh đã lấy

gì làm uất-ức làm đau? Nếu phản nản mà ông chủ chịu *chấp* lời và thấu nỗi niềm cho thì ai chẳng muốn phản nản. Ngặt vì nói làm hết lời, kêu làm rất cồ, chớ có kết quả gì. Dân lao-động ở nước người lúc đau yếu hay bị tâng tạt vì phận-sự thì có hội tương-tể nuôi nấng, thuốc men và cho tiền trợ-cấp. Nếu có hội thì ông chủ xưởng phải xuất tiền ra cứu-cấp người làm công. Luật lao-động của người ta được công-minh, *nhơn-tử* như vậy! Còn nước mình rủi có bị tâng tạt, chết chóc thì ông chủ cũng chẳng biết đó là đau, ngay như anh-em bạn đồng-nghiep cũng vậy—không kể 2, 3 người quen biết thân-thành thữ vợ con nhà khổ chủ phải chịu phận thiệt thòi, chẳng biết trông cậy vào ai, muốn kiếm miếng ăn đành phải tay làm hàm nhai vậy.

— Ta thường nghe nói dân *lao-động* suốt đời làm tôi tớ «*trâu ngựa*» cho bọn *tư-bồn* mà ta chưa hiểu cách họ lợi dụng thế nào? Em chắc biết rõ hơn ta. Em nên nói cho ta nghe thử.

— Có lý nào tôi lại hiểu biết hơn thầy vì thầy là người có học, sách vở coi nhiều thì tất nhiên đường lịch-duyet của tôi phải kém thầy. Chẳng lẽ sự tôi biết mà thầy lại không biết sao?

— Ừ! em nghĩ mới kỳ chớ? Ta có phải là ông *Albert Thomas* dân mà bảo có thể biết rõ được hết thầy những tình-cảnh thảm thương của anh em lao động (!) Ngay như ông Thánh cũng không có thể tự-phụ rằng mình biết đủ mọi điều, nữa là ta? Ta không có ý gì dấu em đâu!

— Thôi! thầy đã nói thiệt như vậy thì tôi xin *sẵn lòng* giải rõ để thầy tường.

Như tôi một ngày dệt được một tấm vải giải 36 thước 36, giộng 5 phân thì được 5 cái tiền công. Trừ tiền công và tiền chi phí như chỉ bột thì xưởng còn lời mỗi thước là 5 cái, tính gộp 36 thước 36 phân thì tiền lời được 8\$ 18. Một người tập-sự làm còn chưa chạy việc mấy mà xưởng còn thâu được 1 ngày là bấy nhiêu tiền. Phải người thạo việc thì có lẽ 1 ngày làm lời cho xưởng hơn số bạc 10\$. Ngoài nghề dệt ra còn biết bao nhiêu nghề bị lợi-dụng nhiều hơn như nghề làm hộp quẹt, đan vớ, khăn mùi soa và sơ-mi thêu đặng-ten (*dentelles*) nhứt là nghề thợ khâu

là nghề thiệt-hại hơn hết vì tiền công đã chẳng được mấy mà làm được 3, 4 năm mắt đã bị lòa, không trông rõ đầu mũi kim nữa! Ôi! thầy có chịu thử để mình vào địa-vị người lao-động thì thầy mới có thể tưởng tượng được rõ cái tình-cảnh uất-ức của lao-động là thế nào? Nếu thầy còn muốn biết rõ hơn thì cũng có cách giúp thầy, nhưng còn ngại thầy chối-từ, cho là *khó chịu* đó thôi!

— Được mà! em cứ nói. Ta không phải là người cao kỳ cách-bực (*khinh nghề lao-động*) đâu mà em ngại! —

— Thầy nên năng đi lại chuyện trò, giao thiệp với dân lao-động như anh em chúng tôi đây. Thầy có ở gần chúng tôi, mắt trông thấy rõ những khổ-trạng của chúng tôi thì rồi thầy mới có thể am-hiểu nỗi khổ-tâm của chúng tôi được...

— Ta xin biểu-tình với em. Em và vợ chồng chú thợ đây đã có lòng *tin yêu* ta, cho phép ta đi lại chuyện trò thì có lẽ nào ta lại nỡ chối từ? Nhà em ở đâu? Nhà vợ chồng chú thợ ở đâu?

— Tôi ở phố Vương, Phúc số nhà 5, còn nhà anh chị Tư cũng ở phố đó, căn số 12 ».

Vợ chồng người *chở than* đồng thanh nói. — Thôi trời đã gần tối, chúng tôi xin kiêu thầy về kéo người ở nhà trông. Ra riêng, khi nào thầy có thì giờ rảnh xin mời thầy lại chơi.

Cậu Quốc lại hỏi. — Quên? chưa hỏi thầy làm ở công sở nào? và quý-danh là chi?

— Ta làm thông-ngôn ở Tòa-bố (*Service de l'Inspection*) Em cứ hỏi thầy thông Đạt thời ở tòa ai cũng biết.

(Ba người thợ chào thầy rồi dẫn xe đi theo đường về phố. Thầy thông còn đứng lại trông hút theo kỹ đến lúc họ đi lấp vào sau khóm cây, thầy mới chịu lui gót trở ra).

CANH THỨ' HAI

(Màn vừa kéo lên thì thấy bày ở trên sân-khẩu một căng nhà tranh trổng chéo, cửa mở rộng, nhìn vào bên trong, về phía tả, thấy một cái lò bếp lớn trên mặt bếp có một cái nồi dầy vung... Ở sâu vô nữa thì có cửa sổ, ngoài che phên cạnh cửa có cái chạn bát

(buffet). Về phía hữu, bên trong, cách mặt bếp độ 5, 6 thước có đề cái ghế đầu... Trời lúc này đã chạng vạng tối.

Lớp đầu

Hai cô nhỏ ra trước (Cô Phương và cô Phi)

— Y-phục các cô bận theo lối gái quê mùa, bận áo kép cụt tay lam lũ, chân đi guốc cao đế, quai lớn... đầu trùm khăn vuông vải thâm... Hai cô bó gối ngồi cạnh lò bếp. Cô lớn đang hì hục nhúm lửa. Cô ráng thổi mà cũng không có lửa, còn cô em rưng mắt nhìn chị... chẳng biết làm gì (thái-độ coi bộ rầu rĩ).

Cô Phương nói.— Em thổi giúp chị với em ! ta phải cố nhúm cho được lửa, cháo mới chín được chớ ! Phải nấu cho cháo chín để anh Quốc chút nữa đi làm về có đồ ăn chớ ?

Cô Phi đáp.— Nhưng củi ướt, lửa không lên thì chị bảo thổi sao được ? Thổi như vậy thì chỉ uổng công thôi !

Cô Phương.— Em làm ơn đi lấy cho chị ít dấm-bào mà người thợ mộc cho em sáng hôm qua, chị nhớ rằng em có đem về đây một vại áo dấm-bào. Em cất đi đâu rồi ?

Có lẽ em đã..... đồ vào đồ cần-xé (bỏ) rồi chẳng ?

Cô Phi.— Có, bác Phó-Băng bữa qua có cho em dấm-bào, nhưng bác cho em để chơi, chớ không phải cho... để nhúm lửa.

Cô Phương.— Em nói chị không hiểu !... Ai lại chơi với dấm-bào ?

Cô Phi.— Để em nói cho chị hay. Vậy chị chưa trông thấy em thường lấy dấm-bào quán làm cá-dá (nhấn) làm chiếc huyền (vòng đeo tay) làm giày lưng, kết hoa, làm vành quán tóc ư ? Thôi xia chị đừng lấy dấm-bào của em, em van chị đấy ; nếu chị lấy thì em có gì... chơi được ?

... Cô Phương cũng chẳng nghe, chạy đi tìm đồ cần-xé đựng dấm-bào thì thấy ngay ở cạnh chạn bát vì thấy em mếu mào muốn khóc thì còn ngại ngừng, toan thò tay vô đồ cần-xé lấy dấm-bào thì nghe có tiếng người đẩy cửa bước vô. Chị em ngơ-ngác nhìn ra tưởng là ai hóa ra cậu Quốc (tức là anh của hai cô) Cậu ở ngoài bước vô, vai đeo một bó cành cây khô nặng.

Lớp thứ hai.

Có thêm cậu *Quốc* (3 đứa nhỏ) Cậu *Quốc* thấy bó cành cây khô xuống đất rồi nói: Thôi, các *bà* không phải lo thiếu lửa nữa chớ! Cành khô này mà đem nhúm lửa thì chóng bèn cháy như rơm.

Cô Phi nét mặt đang buồn đổi ra tươi, nói. — Còn sợ gì bằng! Vậy là đồ đảm bảo của em được vô sự!...

Cô Phương. — Anh *Quốc*! công việc của anh làm hôm nay may mắn chớ? Anh đi làm về đã mệt nhọc lại còn phải mang đèo thêm bó cành cây nặng thì có cực không? Em xem chừng bó này nặng lắm thì phải?

Cậu Quốc. — Em ôi! bó cành cây khô tuy nặng song anh có mang... thì khi đi qua rừng mới bớt lạnh vì dọc đường sương tuyết sa xuống giữ quá.

Cô Phương đưa mắt nhìn qua cửa sổ nói. — Trời tối rồi nên gió lạnh sương xuống nhiều, em phải đi đóng các cửa trống lại cho phòng được kín gió, thì anh em mình cũng bớt lạnh.

— Cô nói đoạn bèn chạy đi kéo mấy cánh phen dặng che kín các mặt cửa. Còn cậu *Quốc* thì đem bó cành khô nhúm bếp, củi nổ nên vừa thối lửa đã bốc cháy ngay. Lửa cháy chiếu ánh sáng ra bốn góc tường nhờ vậy nên phòng bếp cũng không đến nỗi u-mờ, tối um như trước nữa! (thấy lửa cháy, cô *Phi* vội đi lại gần mặt bếp, ngồi chễm chệ trên miệng lò, bó gối nhìn ngọn lửa, nét mặt tươi cười)

Cô nói. — Chà! ngọn lửa mới bốc mà đã sáng giữ! Chị *Phương* đừng thấp đèn vội, để cho em coi bóng lửa và bóng người chiếu ra tường kỳ-dị, luân chuyển ra sao? Trời lạnh mà anh em mình được ngồi cạnh mặt bếp sưởi thì còn chi thú bằng! Có phải không anh?... chị?

Cô Phương đáp. — Phải đó!... Chờ cho lúc nào cháo nấu chín, chị mới thấp đèn. Vậy khỏi tốn dầu mà anh em mình cũng bớt lạnh... Em sưởi chớ nên ngồi giáp ngọn lửa quá, e lỗ lửa bén cháy áo, cháy quần... Vả chẳng trời lạnh mình càng tham sưởi ấm bao nhiêu thì càng bị nê mặt, nê môi bấy nhiêu!

Cậu Quắc. — Em *Phương* nói cũng phải ! mình giữ được vậy thì lợi cả hai đường. Vả chẳng tối nay là tối 30 tết mà nhà mình tiền cũng hết mà gạo cũng chỉ còn độ 1, 2 bơ (bộp beurre)... vậy bảo nếu không hà-tiền dầu thì lấy tiền đâu mua... !

Cô Phi nghiêm nét mặt nói : — Vậy ra mọi đã là... mỏng một Tết rồi, ư chị?... Em xin dặn chị một điều là chớ *cải then* cửa sổ.

Cô Phương ngạc-nhiên hỏi : « Uả ! không *cải then* thì để làm gì ? Tối nay là tối... củ-mật (*nguy-hiêm phải phòng bị* !) lại để cho kẻ trộm nó vô « *khoảng* » lấy... hết hay sao ?

Cô Phi. — Để đến giờ lễ *giao thừa*, (*rước ông bà đi...*) chúa Xuân đi theo ông bà, ông vãi về. Chúa Xuân mà về thì anh em mình chẳng còn lo đói rét, nghèo khổ nữa !

Cô Phương. — Em ơi ! thôi đừng bi-vọng hão-huyền ! chị đã bảo em hoài... rằng chúa Xuân năm nay không bước chân tới cửa nhà mình đâu !

Cô Phi. — Sao lại không ? Vì em ăn-ở ngoan ngoãn *kia mà* ! em nhớ Tết năm ngoái, em còn khờ dại hơn năm nay mà chúa Xuân đã biết nhủ lòng thương em rồi...! Chúa Xuân có thương thì mới, có nhiều người đến « mừng-tuổi (*cho tiền*) em chớ. Chẳng có lẽ năm nay em đã khôn lớn hơn năm ngoái mà chúa Xuân lại nỡ bỏ quên, không tới thăm... cho đành ?

Cô Phương, rầu rĩ đáp : Em không hiểu tại sao dư? .. Năm ngoái, *má còn sống thì còn có bà-con, quen thuộc đến thăm* (!) Năm nay má mất rồi, còn ai... đoán hoài đến anh em, chị em mình nữa ? Mà em « *trông* » có người đến mừng tuổi và cho tiền.

Cô Phi gay gắt nói : — Dầu sao em vẫn còn mong chúa Xuân đến thăm mình đêm nay... Chị cứ chịu khó chờ đến sáng mai sẽ rõ... Em tin ở như *vong-hồn* má mất vào giờ linh... má đã linh-thiêng thì tất má phải run rủi (*khuyến sui*) cho chúa Xuân tới thăm và ban tài lộc cho anh em, chị em mình ?

Cậu Quắc và *cô Phương* thấy em nói giọng cã quyết lý-sự rạch ròi, bất-giác cầm động, ngậm ngùi nhìn nhau, hai má giống giống hạt lệ...



Cậu Quắc ghé miệng gần tai cô Phương nhủ thầm cô rằng : — « Thôi, em đừng nói trái ý nó nữa. Ta thử gắng công chờ coi ? Không nên làm nhọc lòng nó. — (Nói đoạn, 3 anh em rủ nhau ngồi quây quần lại trước mặt bếp)...

Cô Phương muốn tìm cách mua vui giải sầu cho em bèn nói: « — Phi em ơi ! em hãy nghe con rế nó đang cất tiếng nỉ non, ca hát ở bên góc nhà mình Ấy nó là bạn thân-yêu của chúng mình đó !

Cô Phi lắng tai nghe .. tiếng rế kêu eo-óc ri-ri nào nề. Rế hát hay thực ! Khen cho con rế cũng đa-tình ! Này ! chị Phương ơi ! chẳng lẽ rế hát cho mình nghe, mình là khách hữu tình há lại không biết hát đáp lại đôi câu gọi là... tỏ chút cảm-tình với rế ư ? Em nên hát bài gì bây giờ nhỉ ? À, em nhớ ra rồi ! Có bài này là hay hơn cả. Bài *chim họa mi ca mừng Xuân* là bài má hời sanh-tiền giấy chỉ em mình hát ấy mà ! (Nói đoạn, cô lên tiếng trong chèo hát).

...Còn đêm nay đã sang Xuân,
Mừng vui ta cũng dự phần xướng ca.

Hạ lớp thứ hai còn lại nay mai
sẽ in vào riềng một cuốn

DELAGE

SIX & HUIT CYLINDRES

SOUPLES — SILENCIEUSES — RAPIDES

RENAULT

QUATRE — SIX — HUIT CYLINDRES

Monastella — Vivastella — Reinastella
Nervastella

TOUS VÉHICULES INDUSTRIELS
TRACTEURS AGRICOLES & ROUTIERS

Société des Garages Charner - Saigon-Pnompenh



VĂN UYÊN

Xuân

Hồng tía hoa đua với lá xanh,
Oanh nô trước gió, bướm bay càngh ;
Vàng đông mây trắng trời cao ngất,
Tấp-nập ngày xuân khách yến anh.

Hạ

Cà vừa hết lúa, lựu đâm bông,
Inh-ỏi ve kêu trận lửa nóng.
Bóng rợp hồ sen cơn gió thoảng,
Tiếng quỳên khoan-nhặt dưới trăng trong.

Thu

Sen đã tàn rồi, cúc chớm huê,
Lá ngô pháp phối bóng thu về ;
Chim ngàn vũ cánh khua sương nặng,
Hiu hắt rừng lau buổi ác tà.

Đông

Một làn mây sám, mấy càngh không,
Gió bắc mưa rầm trở tiết đông ;
Cánh ít bóng người, cầm thú vắng.
Chùa xa chiều vắng tiếng chuông rung.

TAO-NHÂN (Vọng-Sơn)

Canh khuya cảm hứng

(Khi đọc xong quyển CẢNH-HOA ĐIỂM-TUYẾT)

Lúc đêm khuya, một mình đối bóng...
Giọng dế kêu nghe những buồn tênh,
Ô hay ! thế thái nhân tình !
Chút hơi đồng nữ nhạt lòng phu-thê.
Còn đâu nữa nếp nê tiên-tổ.
Đạo tam tông đối phó cùng ai ?
Cho hay những kẻ sắc tài,
Nghìn năm đề có mấy người trung-trình ?
Hoài công của cha sinh, mẹ dưỡng...
Nục gia phong, dàng điểm chơi bời !
Phù sinh một kiếp ở đời.

Sao cho, cho đáng giống người mới ngoan,
Ừ, đã đành hồng-nhan bạc-mệnh,
Cái kiếp người trời định sao qua.
Còn như trình tiết ở ta...
Dầu sao phải giữ giấu nhà trăm anh.
Cỏi nhân thế đa tình bề khổ.
Sao người đời chẳng bỏ cho qua...
Ai ơi ! nghĩ lại kéo mà...

SIÊU-TÙNG. (20-7-25)

3. — Trở về Cổ-Quận

(Lược dịch bài « RETOUR A LA PATRIE » của Alfred de Musset)

Vui chẳng hỏi khách giang hồ ?
Vùng đông vừa rạng thấy bờ cùng non.
Mắt trông, trông mãi chẳng mòn.
Tỉnh kia, trời nọ vẫn còn như xưa.
Tắm thân bao trải nắng mưa,
Giờ ra ném chút hương thừa nước non.
Anh em trông chiếc thuyền con,
Sóng kia xô đẩy đã mòn chân mây...
Bây giờ lại dắt về đây...
Rung rinh mặt sóng, mình đẩy bọt bông !
Dù ai, ai cũng mặc lòng,
Con thuyền một lái bụi hồng sa chơi !
Xa xa lấp ló chân trời.
Cánh bướm trắng toát bề khơi rập rờn,
Nỗi mừng còn có gì hơn !
Trông lên kia cảnh, kia non nước nhà !
Vui chẳng hỏi khách đường xa ?
Chiếc thuyền lưu lạc biết là có nguôi,
Giờ theo một ngọn nước xuôi.
Trở về Cổ-Quận thấy người đứng mong.
Nỗi mừng biết lấy gì đong...
Con thuyền nhẹ cánh thoáng-dong tiến vào.
Ô hay ! tổ quốc là sao ?
Mà ai nghe thấy cũng ngao-ngán lòng !
Chơi khăm chỉ mấy hóa-công ?
Sinh ra nười chỉ một vùng thôi a ?
Ở ẩn riêng đất nước nhà !

SONG-GIANG (16-11-25)

Cải-chánh (tiếp theo)

Chương 43	Giống 29	chữ gác	—	<i>gác</i>
—	•	— 32, 33, 34, 35	chữ ta đọc là	<i>minh</i> ;
			giống chót thiếu chữ	<i>không</i>
—	49	— 34	chữ cấp	— <i>cấp</i>
—	50	— 29	— chứng	— <i>chứng</i>
—	51	— 11	mất dấu ; sau câu	<i>quen biết thân</i>
—	»	— 19	— gười	đọc là <i>người</i>
—	52	— 5	— lao-động	— <i>lao-động</i>
—	»	— 6	câu <i>biết rõ hơn thì...</i>	thêm chữ <i>tôi</i>
—	»	— 30	<i>Cảnh thứ 2</i>	đọc là <i>Cảnh thứ 2</i>
—	»	— 34	chữ một thiếu t	
—	54	— 3 & 4	— chớ	đọc là <i>nhớ</i> chữ <i>bèa</i> đọc là <i>bên</i>
—	»	— 14	tên <i>Phượng</i>	đọc là <i>Phượng</i>

Phòng biện-sự' và khản-luật

Ông Nguyễn hoàng-Tá Thợ kỹ Soái phủ, thủ bốn hội Nam-ky bốn quốc cựu chiến sĩ, chiến khuê bội tinh (Croix de guerre) thuở nay bằng giúp việc thừa kiện cho người ta, các nơi đều được thành sự; hơn vì công việc một ngày một nhiều nên ông phải xin nghỉ mở phòng biện sự tại đường Frère Louis môn bài số 156 (Saigon)

Lãnh mọi việc thừa kiện ở Tòa hình, Tòa hộ hay là Tòa Thương-mãi ;

Lãnh vay hỏi bạc có thể chung ruộng đất, nhà, phố, lời nhẹ, cách trả rất dễ ;

Công việc điều đình giao cho một vị cũ-nhơn luật, cao đẳng thượng hạng tốt nghiệp, hiện đương làm đầu phòng trong một nhà ngân hàng cho vay lớn tại Saigon. Vì vậy cho nên công việc của quý ông ở các nơi giao cho thấy được toàn-hảo.

Ở ra muốn hỏi việc chi xin viết thư cho rành rõ và gửi theo 10 \$, là giá tiền mỗi lần cất nghĩa luật hoặc chi đương cho vay hỏi cho được giản tiện ; những việc vay hỏi nào xứng đáng thì phòng văn chúng tôi sẽ lãnh làm cho quý khách.

NGUYỄN-HOÀNG-TÁ

156, rue Frère Louis — SAIGON

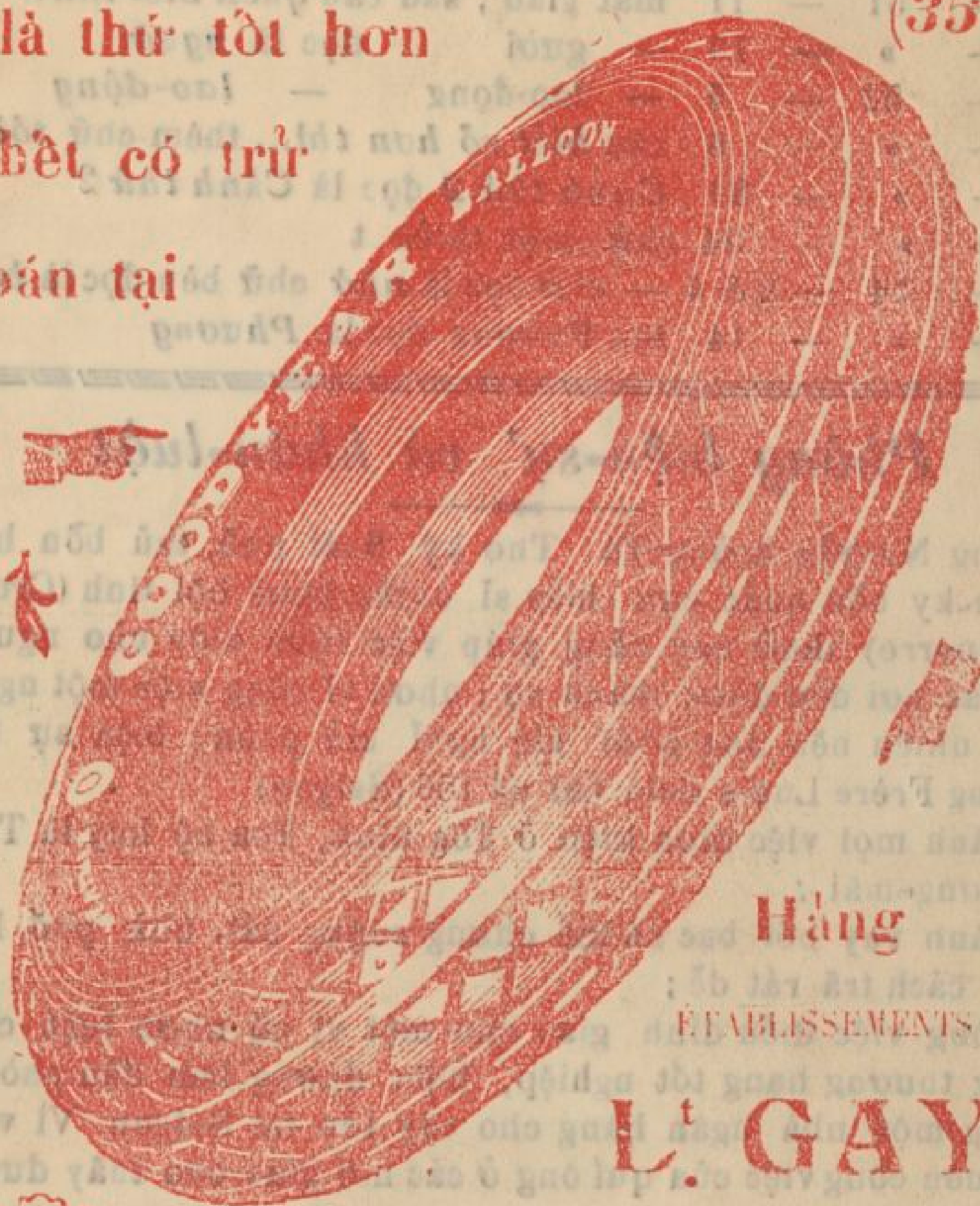
HÃY DÙNG VỎ XE GOOD-YEAR

là thứ tốt hơn

(35)

bêi có trủ

bán tại



Hàng

ÉTABLISSEMENTS

L. GAY

Rue Lagrandière N° 46

VOITURES

Téléphone N° 388

Voisin—Essex—Latil